

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-514/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 14 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI

(Từ ngày 15/09/2026 đến ngày 24/09/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng dải hội tụ nhiệt đới có trục 16-19 độ vĩ bắc suy yếu, khoảng 17-18/9 hoạt động mạnh trở lại và hạ trục xuống phía nam. Gió mùa Tây Nam ở phía Nam có cường độ trung bình.

* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 14/09/2026							Ngày 15/09/2026							Ngày 16/09/2026						Ngày 17/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	24	1	88	S	1	97		32	1	83	S	1	93		24	32	81	N	1		24	31	85	NE	1	
Hoài Ân	24	4	82	SW	1	98		32	4	88	SW	1	85		24	32	93	NE	2		24	31	93	N	1	
Hoài Nhơn	25	9	92	SW	1	96		33	11	81	SW	1	87		25	32	90	NE	2		25	31	80	E	2	
Phù Mỹ	25	3	90	SW	1	96		33	8	83	SW	1	82		25	32	87	NE	3		25	31	86	NE	2	
Phù Cát	25	14	94	W	1	94		34	3	88	W	1	79		25	34	87	N	1		25	31	92	NE	2	
An Nhơn	25	3	82	NW	1	95		33	5	94	W	1	78		25	35	80	N	1		25	31	80	E	2	
Vĩnh Thạnh	24	9	80	W	1	99		32	11	90	W	1	94		24	32	82	E	2		24	31	84	E	2	
Tây Sơn	24	7	91	-	0	92		34	6	91	-	0	75		24	35	80	W	1		24	31	85	E	2	
Vân Canh	24	0	9	W	1	97		34	8	86	W	1	80		24	35	11	W	2		24	32	80	E	2	
Tuy Phước	25	9	94	-	0	92		34	10	80	-	0	75		25	35	85	W	1		25	32	93	E	2	
Cát Tiến	25	0	6	-	0	96		32	9	93	SW	1	89		25	33	81	N	1		25	32	90	E	1	

Địa điểm dự báo	Đêm 14/09/2026							Ngày 15/09/2026							Ngày 16/09/2026						Ngày 17/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	26	0	6	-	0	96		32	14	84	SW	1	89		26	32	81	N	1		26	31	81	E	1	
Pleiku	21	5	91	N	1	98		27	4	81	NE	1	83		21	26	91	NW	2		21	27	92	W	1	
Đak Đoa	21	4	91	N	1	98		28	3	94	NE	1	83		21	26	93	NW	2		21	27	85	W	1	
Mang Yang	23	13	93	N	1	97		28	13	88	N	1	82		23	26	92	NW	2		23	27	89	W	2	
Ia Ly	21	8	85	-	0	95		30	6	80	NE	1	82		21	29	91	W	1		21	29	83	W	1	
Ia Grai	21	8	81	-	0	97		28	14	93	E	1	84		21	28	90	W	3		21	27	82	W	2	
Đức Cơ	21	9	80	NE	1	98		29	5	90	E	1	85		21	28	91	W	2		21	28	94	W	2	
Chư Prông	21	12	81	N	1	97		28	3	80	N	1	85		21	27	92	W	3		21	27	84	W	3	
Ia Mơ	21	10	92	N	1	97		28	4	84	N	1	85		21	27	89	W	3		21	27	82	W	3	
Chư Sê	21	10	94	NW	2	97		29	0	12	N	1	82		21	29	88	W	3		21	29	90	W	2	
Chư Puh	21	6	93	E	1	98		30	14	92	E	1	84		21	29	91	W	3		21	28	92	W	3	
Kbang	23	4	87	W	2	97		29	4	89	W	2	82		23	30	16	W	2		23	26	90	E	2	
An Khê	23	10	81	SW	1	96		29	1	89	SW	1	85		23	31	80	SW	3		23	28	92	S	2	
Đak Pơ	23	10	80	W	1	96		30	10	91	W	1	82		23	31	88	W	2		23	28	92	SE	2	
Kông Chro	23	3	91	-	0	97		28	8	89	S	1	86		23	29	94	SW	2		23	28	82	S	2	
Ayun Pa	23	9	89	NW	1	98		30	12	86	NW	1	84		23	30	91	W	3		23	29	90	NW	2	
Ia Pa	23	1	81	-	0	98		29	0	5	-	0	81		23	29	94	W	3		23	29	83	W	2	
Phú Thiện	23	3	82	-	0	96		30	0	8	-	0	81		23	30	90	W	3		23	30	90	W	2	
Phú Túc	23	5	87	NW	1	95		29	9	93	-	0	83		23	31	82	NW	4		23	30	91	NW	3	

Địa điểm	Ngày 18/09/2026				Ngày 19/09/2026				Ngày 20/09/2026				Ngày 21/09/2026				Ngày 22/09/2026				Ngày 23/09/2026				Ngày 24/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	24	31	82		24	29	78		24	29	76		24	30	76		24	31	60		24	32	28		24	32	30		74
Hoài Ân	24	31	79		24	29	73		24	29	76		24	31	82		24	31	69		24	33	63		24	33	61		75
Hoài Nhơn	25	31	74		25	29	70		25	29	82		25	31	76		25	31	71		25	32	66		25	32	61		71
Phù Mỹ	25	31	84		25	29	72		25	29	75		25	31	78		25	31	70		25	32	71		25	32	64		76
Phù Cát	25	31	70		25	30	77		25	30	71		25	31	81		25	31	68		25	33	64		25	33	65		70
An Nhơn	25	31	81		25	30	83		25	30	78		25	31	75		25	31	61		25	33	67		25	33	71		97
Vĩnh Thạnh	24	31	79		24	30	78		24	29	70		24	30	78		24	31	60		24	32	25		24	32	31		68
Tây Sơn	24	31	75		24	30	75		24	30	75		24	30	75		24	31	73		24	33	69		24	33	64		88
Vân Canh	24	31	75		24	29	75		24	30	70		24	30	82		24	31	74		24	33	73		24	32	68		90
Tuy Phước	25	30	84		25	30	75		25	30	73		25	30	82		25	31	62		25	34	69		25	34	64		88
Cát Tiến	25	30	77		25	29	73		25	30	79		25	30	82		25	31	66		25	33	30		25	34	33		101
Quy Nhơn	26	30	82		26	29	72		26	30	81		26	30	75		26	31	61		26	32	27		26	32	37		101
Pleiku	21	25	82		21	26	29		21	25	81		21	25	71		21	26	27		21	28	29		21	28	37		67
Đak Đoa	21	26	76		21	26	19		21	25	80		21	25	73		21	27	34		21	29	25		21	29	36		67
Mang Yang	23	26	80		23	26	79		23	26	70		23	25	84		23	27	65		23	28	34		23	28	29		76
Ia Ly	21	30	73		21	26	71		21	26	74		21	30	75		21	30	39		21	31	72		21	31	66		64
Ia Grai	21	28	83		21	26	84		21	25	73		21	28	77		21	28	65		21	27	65		21	27	68		112
Đức Cơ	21	28	78		21	28	82		21	26	73		21	28	72		21	29	60		21	28	60		21	28	64		114
Chư Prông	21	26	84		21	26	70		21	25	84		21	26	74		21	28	66		21	27	72		21	27	64		91
Ia Mơ	21	26	73		21	26	73		21	25	72		21	26	74		21	28	73		21	27	73		21	27	64		91
Chư Sê	21	26	78		21	26	79		21	26	76		21	26	82		21	28	70		21	29	32		21	29	27		78
Chư Pưh	21	30	74		21	26	70		21	26	74		21	26	72		21	30	68		21	30	35		21	30	26		66

Địa điểm	Ngày 18/09/2026				Ngày 19/09/2026				Ngày 20/09/2026				Ngày 21/09/2026				Ngày 22/09/2026				Ngày 23/09/2026				Ngày 24/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	23	27	71		23	27	81		23	26	73		23	26	78		23	27	71		23	29	27		23	29	32		56
An Khê	23	26	71		23	28	77		23	26	70		23	26	83		23	30	70		23	30	29		23	30	27		65
Đak Pơ	23	26	80		23	28	76		23	26	71		23	28	84		23	30	73		23	30	35		23	30	33		70
Kông Chro	23	27	83		23	27	80		23	26	70		23	27	79		23	27	64		23	29	26		23	29	38		71
Ayun Pa	23	27	76		23	27	84		23	26	81		23	28	82		23	30	60		23	30	68		23	30	63		124
Ia Pa	23	27	77		23	27	82		23	26	84		23	27	84		23	29	67		23	30	27		23	30	33		74
Phú Thiện	23	27	84		23	27	76		23	26	77		23	27	75		23	30	33		23	30	66		23	30	71		72
Phú Túc	23	27	82		23	27	77		23	26	70		23	26	71		23	30	74		23	30	68		23	30	60		109

Tin phát lúc: 15h30, ngày 15/09/2026.

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hnú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar